TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2025/QĐST-LĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Thư ký phiên họp: Bà Quang Thị Thùy Ly, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đào Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 43/2025/TLST-VLĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2025/QĐST-LĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: A khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã B, tỉnh Đồng Tháp).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty TNHH V;

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông YI HO-YOUNG, sinh năm 1979.

Địa chỉ: F S, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1983 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bảo hiểm xã hội cơ sở T (đề nghị giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: 1 Tỉnh lộ 8, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1996 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã B, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo Đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị D trình bày:

Khoảng thời gian từ tháng 9/2007 đến 02/2024, bà D có đi làm và tham gia Bảo hiểm xã hội theo số sổ bảo hiểm xã hội 8212007159.

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013, bà D có cho bà Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 15/11/1996 mượn giấy tờ tùy thân để đi làm tại Công ty TNHH V; địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) và có tham gia bảo hiểm xã hội theo số sổ bảo hiểm xã hội 7912233595. Thời gian này trùng với thời gian bà D đóng bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội số 8212007159. Vì có 02 sổ Bảo hiểm xã hội mang tên Nguyễn Thị D nên nay bà D yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH V với bà Nguyễn Thị D trong thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013.

- Công ty TNHH V có bà Huỳnh Thị Kim P là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Thống nhất với yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH V và bà Nguyễn Thị D là vô hiệu. Bà P có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

- Bảo hiểm xã hội cơ sở T có ông Đào Anh K là giám đốc trình bày:

Đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết vụ án theo quy định. Bảo hiểm xã hội cơ sở T đề nghị được vắng mặt.

- Tại bản tự khai ngày 13/8/2025, bà Lê Thị Ngọc H trình bày:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013, do chưa đủ tuổi để xin đi làm nên bà có mượn giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị D để đi làm tại Công ty TNHH V; địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) và có tham gia bảo hiểm xã hội theo số sổ bảo hiểm xã hội 7912233595. Nay bà thống nhất với yêu cầu của bà D về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giai đoạn từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013 giữa Công ty TNHH V và bà Nguyễn Thị D là vô hiệu. Bà H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

- Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

Từ khi thụ lý việc dân sự tới thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật như thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền; Thẩm phán tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, tuân thủ đúng pháp luật; Thư ký phiên họp tuân thủ đúng pháp luật. Tuy vi phạm thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu nhưng không làm ảnh hưởng đến giải quyết việc dân sự. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diễm .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án

nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị D yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giai đoạn từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013 giữa Công ty TNHH V và bà Nguyễn Thị D là vô hiệu; nơi giao kết và thực hiện hợp đồng lao động tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 33, điểm d Khoản 2 Điều 35 và điểm v Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là việc lao động yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bà Huỳnh Thị Kim P là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bảo hiểm xã hội cơ sở Tân An H1 và bà Lê Thị Ngọc H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về yêu cầu của người yêu cầu bà Nguyễn Thị D:

Khoảng thời gian từ tháng 9/2007 đến 02/2024, bà D có đi làm và tham gia bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội số 8212007159. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013, bà D làm việc tại Công ty TNHH MTV D1.

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013, bà D có cho bà Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 15/11/1996 mượn giấy tờ tùy thân để đi làm tại Công ty TNHH V và có tham gia bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội số 7912233595. Thời gian này trùng với thời gian bà D đóng bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội số 8212007159.

Bà Lê Thị Ngọc H cũng xác nhận sự việc có mượn giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị D để đi làm tại Công ty TNHH V trong khoảng thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013 và có đóng bảo hiểm xã hội dưới danh nghĩa của bà D, bà D chưa từng làm việc tại Công ty TNHH V.

Từ đó có đủ cơ sở xác định bà Lê Thị Ngọc H đã ký kết và thực hiện hợp đồng lao động với Công ty TNHH V dưới danh nghĩa bà Nguyễn Thị Diễm L vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994. Do đó, căn cứ Điều 122, Điều 127 và Điều 132 của Bộ luật Dân sự năm 2005 có đủ cơ sở xác định hợp đồng lao động đã ký kết giữa bà Nguyễn Thị D (do bà H thực hiện) với Công ty TNHH V là vô hiệu.

[4] Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ.

[6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Diễm C lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 33, điểm d Khoản 2 Điều 35, điểm v Khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 401 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 9, Khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994;

- Căn cứ Điều 122, Điều 127 và Điều 132 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị D về việc tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Nguyễn Thị D (do bà Lê Thị Ngọc H thực hiện) với Công ty TNHH V trong khoảng thời gian từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013 là vô hiệu (có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 6/2012 đến tháng 9/2013, mã số sổ bảo hiểm xã hội 7912233595).

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để thực hiện thủ tục về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị D phải chịu lệ phí sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0064565 ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Thủy